

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông và không liên thông trong lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2021 – 2026;

Căn cứ Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 260/TTr-SNN ngày 12 tháng 7 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 02 thủ tục hành chính liên thông và không liên thông trong lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2022 và thay thế Quyết định số 665/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 3. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh;
- TT TH-CB, P.HC-TC;
- Lưu: VT, K10, K13, KSTT^(Q).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG VÀ KHÔNG LIÊN THÔNG
TRONG LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 01 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH

| STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | Tên thủ tục hành chính | Thời gian giải quyết TTHC theo quy định | Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan | Quy trình các bước giải quyết TTHC | TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|---|--|---|---|--|---|
| STT 04, Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 27/01/2022 | Chuyển loại rừng đối với khu rừng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập 1.000065.000.00.00.H08 | 15 ngày làm việc | 1/2 ngày làm việc | Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên thuộc Chi cục Kiểm lâm). | Quyết định số 1313/QĐ-UBND ngày 17/4/2019 |
| | | | 14,5 ngày làm việc | Bước 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên phân công thụ lý: 1/2 ngày làm việc; 2.2. Chuyên viên giải quyết: 7,5 ngày làm việc (Kiểm tra Hồ sơ 1,5 ngày làm việc); 2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên phân công thụ lý: 1/2 ngày làm việc; 2.4. Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thông qua kết quả: 1/2 ngày làm việc; 2.5. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 05 ngày làm việc; 2.6. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 1/2 ngày làm việc. | |

| STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | Tên thủ tục hành chính | Thời gian giải quyết TTHC theo quy định | Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan | Quy trình các bước giải quyết TTHC | TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|---|------------------------|---|---|--|---|
| | | Trước 15 ngày của kỳ họp HĐND tỉnh gần nhất | Trước 15 ngày của kỳ họp HĐND tỉnh gần nhất | Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản, chuyển kết quả đến Hội đồng nhân dân tỉnh. | |
| | | 15 ngày | 15 ngày | Bước 4. Sau 15 ngày của kỳ họp, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về chủ trương chuyển loại rừng và gửi đến Văn phòng UBND tỉnh. | |
| | | 15 ngày làm việc | 14,5 ngày làm việc | Bước 5. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt Quyết định chuyển loại rừng. | |
| | | | 1/2 ngày làm việc | Bước 6. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. | |
| Tổng cộng: 01 TTHC | | | | | |

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 01 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH

| STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | (1) Tên thủ tục hành chính | (2) Thời gian giải quyết | (3) Trình tự các bước thực hiện | | | | (4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|---|---|-----------------------------|---|---|--|---|--|
| | | | (3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ) | (3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ) | (3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt) | (3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) | |
| Quyết định số 665/QĐ-UBND ngày 03/3/2022 | Công nhận, công nhận lại nguồn giống cây trồng lâm nghiệp 3.000198.000.00.00.H08 | 18 ngày làm việc | 1/2 ngày làm việc | Phòng Sử dụng và phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm tiếp nhận, giải quyết: 15 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 14 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 1/2 ngày làm việc. | Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm: 02 ngày làm việc | 1/2 ngày làm việc | Quyết định 620/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 |
| Tổng cộng: 01 TTHC | | | | | | | |